ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /KH-UBND	*Ninh Bình, ngày 12 tháng 01 năm 2017*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 12/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 12/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 12/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải cách TTHC, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, nhằm đạt được những kết quả cụ thể như sau:

1. Phấn đấu đến năm 2020 chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX) nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh (PAPI) nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố đạt thứ hạng cao của cả nước; 100% các TTHC được đưa vào tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; giảm ít nhất 30% tổng thời gian giải quyết TTHC trên cơ sở đơn giản hóa, chuẩn hóa và thống nhất hóa về hồ sơ và quy trình giải quyết TTHC, hoàn thiện cơ sở dữ liệu TTHC ngay trong năm 2016; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp đạt trên 80% vào năm 2020.

2. Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện cả về điểm số và xếp hạng, phấn đấu đưa Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố tốp đầu của cả nước, tốp 5 các tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng.

3. Tăng cường hiệu quả công tác thu hút đầu tư trong và ngoài khu công nghiệp, coi trọng chất lượng hơn số lượng, tập trung vào lĩnh vực công - nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghiệp hỗ trợ (nhất là công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất, lắp ráp ô tô), điện tử, dịch vụ. Phấn đấu tỷ lệ lấp đầy đạt 80% trở lên.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC; xây dựng chính quyền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, trách nhiệm, phục vụ nhân dân; quyết tâm nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp đối với bộ máy hành chính; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả với đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực và tính chuyên nghiệp cao. Quản lý chặt chẽ khâu tiền kiểm, giải quyết dứt điểm khâu hậu kiểm. Từng bước nghiên cứu xây dựng trung tâm hành chính công của tỉnh.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách của tỉnh tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, kinh doanh. Tích cực đẩy mạnh các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

3. Đẩy nhanh việc xây dựng và vận hành chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ; cung cấp, triển khai các dịch vụ công trực tuyến về đầu tư, đăng ký thành lập doanh nghiệp, thuế, hải quan …

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đến các tầng lớp nhân dân, cộng động doanh nghiệp, các cán bộ công chức, viên chức.

5. Nâng cao năng lực cho các đơn vị đầu mối làm công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả của các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, cung cấp thông tin tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh và cung cấp các dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp.

6. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, ban hành định hướng thu hút đầu tư, các cơ chế chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt, phổ biến và triển khai công tác cải cách TTHC. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện cải cách TTHC.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong việc giải quyết các TTHC. Đẩy mạnh đổi mới quy trình quản lý, tiếp nhận và xử lý TTHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết các TTHC, xây dựng chính quyền điện tử.

Rà soát TTHC và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện, nhất là TTHC trong lĩnh vực đầu tư và hoạt động của các doanh nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các TTHC mới, chỉ ban hành các TTHC cần thiết, hợp lý và hợp pháp theo hướng giảm TTHC, đồng thời gắn công tác kiểm soát TTHC với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Nâng cao năng lực, trách nhiệm, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp; từng bước đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng, gắn với bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hợp lý, hiệu quả, nhất là lĩnh vực giải quyết TTHC, đầu tư, dịch vụ công.

Tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm, đạo đức công vụ, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật và tác phong, văn hóa ứng xử trong việc giải quyết các TTHC. Kiên quyết xử lý các hành vi gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức" gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

1.2 Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết 35/2016/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) triển khai ký kết hợp tác toàn diện về các hỗ trợ tham vấn liên quan đến PCI, hỗ trợ doanh nghiệp. Tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn, đào tạo; tọa đàm, hội nghị liên quan đến PCI, hỗ trợ doanh nghiệp do VCCI tổ chức. Đẩy mạnh tuyên truyền để các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, nhà đầu tư, doanh nghiệp và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tầm quan trọng trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Công khai, minh bạch TTHC, thời gian giải quyết, các cơ chế chính sách, quy hoạch ngành, lĩnh vực, các dự án ưu tiên thu hút đầu tư của tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết TTHC; đảm bảo bình đẳng cho mọi thành phần kinh tế. Xây dựng bộ tiêu chí của tỉnh về đánh giá các chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh (PAPI), chỉ số đo mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAR) gắn với các chức năng nhiệm vụ của các ngành, các cấp để làm cơ sở đánh giá thi đua khen thưởng hàng năm.

Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp: rà soát việc thực hiện các cam kết của các nhà đầu tư đã được chấp thuận; tổ chức các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, định hướng sản xuất kinh doanh, tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng; tiếp cận thị trường tiêu thụ sản phẩm và hợp tác đầu tư; đổi mới công nghệ, nâng cao trình độ kỹ thuật và các hỗ trợ về pháp lý, thuế, hải quan. Thường xuyên tổ chức các cuộc tiếp xúc, đối thoại giữa lãnh đạo các cấp, các ngành, địa phương với các doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp định kỳ 6 tháng/01 lần để tiếp nhận thông tin, kịp thời nắm bắt và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

1.3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung định hướng thu hút đầu tư, ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư, danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư theo từng năm, từng giai đoạn phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh.

Ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật, đủ sức hấp dẫn để thu hút các dự án có thể phát huy được tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, các dự án công nghệ cao, công nghệ sạch, các dự án tạo nguồn thu lớn cho ngân sách. Xây dựng và nâng cao chất lượng chiến lược xúc tiến đầu tư có trọng điểm, xác định ngành mũi nhọn và các nguồn đầu tư tiềm năng. Tập trung nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ đang làm công tác xúc tiến đầu tư; tiếp tục nghiên cứu đưa ra các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư từ bước lập dự án đến khi dự án đi vào hoạt động

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành; giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch thu hút nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận đất đai và có mặt bằng kinh doanh ổn định.Huy động các nguồn lực hoàn thiện cơ sở hạ tầng trong và ngoài hàng rào khu, cụm công nghiệp; khuyến khích xã hội hóa đầu tư, kinh doanh cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và đồng bằng sông Hồng nhằm phát huy và kết hợp hiệu quả các tiềm năng thế mạnh và lợi thế so sánh của mỗi địa phương và cả vùng để tăng cường thu hút đầu tư.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Ban hành bộ TTHC về lĩnh vực Đầu tư, Đăng ký doanh nghiệp phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các Nghị định, Thông tư mới ban hành của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Tiến hành cung cấp dịch vụ công trực tuyến "Đăng ký doanh nghiệp" cấp độ 3 qua mạng đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

b) Tiếp tục rà soát, rút ngắn quy trình xử lý, giảm bớt thời gian thực hiện các TTHC về đầu tư, đăng ký doanh nghiệp. Chủ động phối hợp với các Sở Tài nguyên và Môi Trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trong việc rà soát, nghiên cứu đưa ra quy trình Thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSDĐ); Thủ tục đánh giá tác động môi trường (ĐTM); Thủ tục cấp phép xây dựng; Thủ tục cấp giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài cho phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

c) Tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các giải pháp cải thiện, nâng cao vị thế năng lực cạnh tranh của tỉnh.

d) Chủ động tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị của doanh nghiệp để cùng với các Sở, ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tiếp tục tiến hành rà soát và tham mưu cho UBND tỉnh xử lý nghiêm theo đúng quy định đối với các dự án đầu tư hoạt động kém hiệu quả; triển khai chậm tiến độ; sử dụng đất lãng phí; gây ô nhiễm môi trường.

e) Đẩy mạnh, đa dạng các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, hình thức hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư vào tỉnh bằng việc tham gia các hội nghị, diễn đàn, tọa đàm trong nước, các cuộc tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; thực hiện các chương trình tuyên truyền, xúc tiến đầu tư trên các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các tổ chức và cá nhân có liên quan rà soát và có biện pháp cải thiện các chỉ tiêu của từng ngành, lĩnh vực để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT-TT) một cách đồng bộ, đúng trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập. Tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng CNTT-TT.

b) Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin; tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo về CNTT cho các cán bộ trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, đảm bảo cán bộ có kỹ năng về CNTT đáp ứng cho yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế.

c) Tăng cường các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào các ngành, lĩnh vực; khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ.

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan báo, đài địa phương tuyên truyền và phổ biến rộng rãi các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cấp, các ngành, địa phương và nhân dân nắm bắt, hiểu rõ và cùng tham gia triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan, xây dựng lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý Nhà nước, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để tiến tới xây dựng chính quyền điện tử.

2.3. Sở Nội vụ

a) Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2017; Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh đến năm 2020; Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ; phấn đấu giữ vững và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAX INDEX) của tỉnh.

b) Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết các TTHC đảm bảo đồng bộ, thông suốt; tiến tới xây dựng mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC. Ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính.

2.4. Sở Tư pháp

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, thẩm định, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh có điều kiện và hoạt động của doanh nghiệp đảm bảo cơ chế phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tế của địa phương.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện rà soát, đánh giá quy định TTHC và xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC trọng tâm theo Kế hoạch của UBND tỉnh thuộc các lĩnh vực: Đất đai, công thương; quản lý đô thị, tài nguyên và môi

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn; thành lập và hoạt động doanh nghiệp, hợp tác xã; đầu tư trong nước bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; đấu thầu; đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; đầu tư nước ngoài; viện trợ phi chính phủ; xây dựng, quy hoạch xây dựng; quản lý cạnh tranh; xúc tiến thương mại; đăng ký đầu tư; thẩm tra, cấp giấy chứng nhận đầu tư các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư xây dựng, cấp phép thi công, thẩm định thiết kế, thẩm định thiết kế cải tạo phương tiện.

c) Hoàn thành việc chuẩn hóa TTHC theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, công khai kịp thời TTHC đã chuẩn hóa trên cơ sở dữ liệu quốc gia; rà soát TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của tỉnh, bảo đảm hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC.

d) Tổ chức duy trì hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, ủy ban nhân dân cấp huyện, ủy ban nhân dân cấp xã. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo giải trình và giải quyết kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tiến hành tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua mạng hoặc dịch vụ bưu điện.

đ) Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn của ngành cũng như trong công tác kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC; thực hiện cơ chế một cửa và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001 vào hoạt động thường xuyên của cơ quan.

e) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020.

g) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phối hợp với các đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện việc kiểm tra thực hiện công tác kiểm soát TTHC hàng năm của các đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho cá nhân, tổ chức.

2.5. Sở Tài chính

a) Tập trung xây dựng mới, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách phù hợp với đặc điểm cụ thể tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, thu hút lao động, giải quyết việc làm, thực hiện các chính sách xã hội.

b) Đẩy mạnh việc rà soát, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính, chú trọng tới các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước nhằm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát, đánh giá việc công khai minh bạch thủ tục cấp phát vốn ngân sách nhà nước; căn cứ vào tiến độ bổ sung ngân sách từ ngân sách Trung ương và

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

tiến độ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, giải ngân kịp thời các khoản kinh phí bố trí từ ngân sách nhà nước cho cơ quan, đơn vị để thanh toán các chương trình, dự án mà các doanh nghiệp là người cung ứng dịch vụ cho nhà nước hoặc doanh nghiệp là đối tượng được hưởng thụ từ các chính sách hỗ trợ của nhà nước để khuyến khích thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh.

d) Chủ động rà soát, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức, đảm bảo 100% cán bộ công chức có năng lực, phẩm chất, có ý thức trách nhiệm, khách quan, công tâm, có tác phong gần gũi nhân dân, có kiến thức quản lý nhà nước và kiến thức pháp luật để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

đ) Tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung thêm vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ phát triển đất của tỉnh trong phạm vi khả năng ngân sách tỉnh, để thực hiện cho vay và ứng vốn cho các dự án có tính khả thi cao, có tầm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tăng nguồn cho ngân sách nhà nước.

2.6. Sở Xây dựng

a) Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới đồng bộ, đầy đủ, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng nhằm tạo hành lang pháp lý hoàn chỉnh cho môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở nhằm đơn giản hóa TTHC, tạo thuận lợi, bảo đảm bình đẳng công khai minh bạch giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế; nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng.

c) Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở. Thực hiện chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, xây dựng các chỉ tiêu quản lý về quy hoạch, công tác phát triển nhà ở và phát triển đô thị, thị trường bất động sản và hoạt động kinh doanh bất động sản... Xây dựng các cơ sở dữ liệu về quy hoạch, công tác phát triển nhà ở và phát triển đô thị, thị trường bất động sản và hoạt động kinh doanh bất động sản... nhằm công khai minh bạch các thông tin.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Rà soát, đơn giản hóa TTHC theo hướng giảm thời gian thực hiện, giảm các bước trung gian; khắc phục tình trạng khép kín, thiếu công khai, minh bạch dễ phát sinh tiêu cực trong giải quyết các TTHC. Thực hiện việc trả kết quả giải quyết TTHC qua bưu điện khi doanh nghiệp có yêu cầu.

b) Niêm yết, công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch sử dụng đất hàng năm; Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất hàng năm; Bảng giá các loại đất 5 năm và hàng năm làm cơ sở phục vụ công tác thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp, hướng dẫn các huyện công khai việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, mức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất sau khi được UBND tỉnh phê duyệt; công khai các khu đất có đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

đ) Đẩy nhanh việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính. Công khai thông tin liên quan đến quỹ đất sạch, xây dựng quy trình giao đất sạch cho các dự án cần khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận đất đai, nhất là trong việc tìm kiếm mặt bằng xây dựng các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

đ) Xem xét, rà soát các chỉ số về tiếp cận đất đai nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) với 04 chỉ tiêu thành phần đưa vào công cụ đánh giá gồm: Tỷ lệ Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tỷ lệ diện tích đất trong tỉnh có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chính thức; Doanh nghiệp đánh giá rủi ro bị thu hồi đất và nếu bị thu hồi đất, Doanh nghiệp sẽ được đền bù thỏa đáng.

e) Tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian thực hiện các TTHC về môi trường liên quan đến doanh nghiệp, như: Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường; đề án bảo vệ môi trường; đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại từ 5 đến 15 ngày làm việc so với quy định.

2.8. Sở Công thương

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là rà soát, loại bỏ và sửa đổi các TTHC rườm rà; công khai, minh bạch các TTHC tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện các TTHC công mức độ 3 qua mạng Internet, giúp doanh nghiệp tiết kiệm tối đa thời gian, chi phí đi lại và minh bạch TTHC.

b) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý các quy hoạch ngành; tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới các quy hoạch ngành, lĩnh vực để phù hợp với thực tế và khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh. Tham mưu xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định pháp luật trong ngành Công thương (như: Phát triển cụm công nghiệp, phát triển công nghiệp sản xuất và lắp ráp ô tô, điện tử, công nghiệp hỗ trợ,...) trên địa bàn phù hợp với các quy định của trung ương và yêu cầu thực tế của địa phương nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn dễ dàng tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của nhà nước.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật lĩnh vực công nghiệp, thương mại, nhất là các văn bản mới ban hành giúp các thành phần kinh tế nắm và triển khai thực hiện tốt; lựa chọn hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp như thông qua website của Sở, các cơ quan thông tấn, báo chí hoặc thông qua công tác thanh, kiểm tra của Thanh tra Sở và Chi cục Quản lý thị trường.

d) Phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình thực hiện nhanh chóng, kịp thời công tác xác nhận phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực tạo điều kiện rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp.

đ) Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch khuyến công và xúc tiến thương mại để hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, áp dụng hệ thống quản lý chất

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

lượng tiên tiến, tham gia hội chợ trong và ngoài nước nhằm củng cố, phát triển thị trường truyền thống và khai thác thị trường xuất khẩu mới. Đồng thời, tăng cường phổ biến, cung cấp thông tin về các hiệp định thương mại tự do (FTA) để nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp và giúp các doanh nghiệp vượt qua các rào cản thương mại, tìm kiếm thị trường mới.

e) Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại (siêu thị, trung tâm thương mại, hệ thống chợ, cửa hàng xăng dầu, cửa hàng tiện lợi...). Triển khai thực hiện mô hình chợ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư, quản lý, kinh doanh và khai thác các chợ trên địa bàn tỉnh.

g) Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động kinh doanh trái phép, chống buôn lậu và gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đẩy mạnh sản xuất kinh doanh.

2.9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Đẩy mạnh cải cách TTHC, xây dựng bộ máy làm việc năng động, trách nhiệm, phục vụ nhân dân. Nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp, lựa chọn đội ngũ cán bộ công chức có phẩm chất, năng lực và tính chuyên nghiệp cao. Tiếp tục rà soát, kiểm soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã được UBND tỉnh phê duyệt. Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

b) Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong việc phát triển nguồn nhân lực. Đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý, đào tạo dạy nghề để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với mục tiêu giúp cho doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tạo ra sức cạnh tranh lớn và thu hút đầu tư.

c) Triển khai có hiệu quả công tác thông tin, tư vấn cho doanh nghiệp; đảm bảo cung cấp kịp thời những thông tin cơ bản của tỉnh, của đơn vị cho các nhà đầu tư, các cá nhân có nhu cầu.

2.10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC. Bảo đảm các nội dung về cải cách TTHC được triển khai một cách kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, rộng khắp, phù hợp với từng lĩnh vực cụ thể, hình thức truyền thông đa dạng. Thông qua các hoạt động chuyên đề, hội họp, hội thảo, đăng tải trên trang website của Sở, các đơn vị, giúp cho mọi tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của công tác cải cách TTHC; đồng thời tích cực tham gia các sáng kiến để cải tiến công tác cải cách TTHC, góp phần giải quyết hồ sơ TTHC, giữa cơ quan hành chính Nhà nước với tổ chức, cá nhân được thực hiện kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Phấn đấu giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của từng TTHC.

b) Triển khai thực hiện cơ chế chính sách của tỉnh tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, kinh doanh; đồng thời, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn. Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở đẩy nhanh việc xây dựng và vận hành chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

c) Theo chức năng, nhiệm vụ, quan tâm hiệu quả của các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, cung cấp thông tin tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh và cung cấp các dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Đảm bảo cung cấp kịp thời những thông tin cơ bản của tỉnh cho các nhà đầu tư, cá nhân có nhu cầu.

2.11. Sở Giao thông và Vận tải

a) Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, trách nhiệm; nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp đối với bộ máy hành chính; tổ chức bộ máy cán bộ công chức, viên chức, người lao động tinh gọn, hiệu quả, có phẩm chất, năng lực và mang tính chuyên nghiệp cao trong thực hiện nghiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động trước, trong và sau khi công việc hoàn thành.

b) Đẩy mạnh các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư trong các lĩnh vực phát triển của ngành giao thông vận tải; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

c) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, quan tâm hiệu quả của các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, cung cấp thông tin tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh và cung cấp các dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp trong lĩnh vực giao thông, vận tải; đảm bảo cung cấp kịp thời những thông tin cơ bản của tỉnh cho các nhà đầu tư, cá nhân có nhu cầu. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, ban hành định hướng thu hút đầu tư, các cơ chế chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2.12. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định của nhà nước về khoa học và công nghệ (như: Quy định Quản lý và đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước; Quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng và kiểm định phương tiện đo trên địa bàn tỉnh; Chính sách hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp và xây dựng nhãn hiệu cho sản phẩm của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2017-2020).

b) Đẩy mạnh cải cách TTHC, triển khai thực hiện các bước công việc góp phần xây dựng Chính phủ điện tử. Tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo việc xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 : 2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.

c) Khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện để doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, tăng thêm số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Tham mưu với Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh ưu tiên hỗ trợ kinh phí sự nghiệp khoa học cho doanh nghiệp nghiên cứu khoa học và đổi mới công nghệ. Tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện để phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, phấn đấu bình quân mỗi năm tăng thêm 01 doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp tạo lập, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa. Tiếp tục xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho các sản phẩm đặc sản của tỉnh, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa (mỗi năm xây dựng khoảng 10 nhãn hiệu và kiểu dáng công nghiệp).

2.13. Sở Du lịch

a) Mở rộng thị trường du lịch trong nước và quốc tế, đa dạng hóa, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của các sản phẩm du lịch. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức của xã hội và phát triển du lịch bền vững.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường quản lý hậu kiểm đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch.

c) Rà soát tính cần thiết của các dự án về lĩnh vực du lịch do Sở làm chủ đầu tư, xác định thứ tự ưu tiên thực hiện, vướng mắc, khó khăn đối với từng dự án để có biện pháp tháo gỡ, xử lý.

2.14. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân đầu tư cho các hoạt động văn hóa.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường quản lý hậu kiểm đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

c) Rà soát tính cần thiết của các dự án về lĩnh vực văn hóa và thể thao do Sở làm chủ đầu tư, xác định thứ tự ưu tiên thực hiện, vướng mắc, khó khăn đối với từng dự án để có biện pháp tháo gỡ, xử lý.

2.15. Sở Y tế

a) Rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện, nhất là TTHC trong lĩnh vực đầu tư và hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý ngành của mình.

b) Công khai quy trình, thủ tục, điều kiện kinh doanh, các văn bản hướng dẫn các TTHC trên website của Sở Y tế để các doanh nghiệp biết và thực hiện đối với các lĩnh vực: Quản lý hành nghề Y - Dược, công tác dược, An toàn vệ sinh thực phẩm…

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính và cải cách dịch vụ công, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp; từng bước đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng, gắn với bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, đổi mới phong cách phụ vụ để tăng cường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.

d) Quán triệt cán bộ, công chức về đạo đức công vụ cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ và những cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC quan liêu, những nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

đ) Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp, tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc đấu thầu mua thuốc tập trung theo quy định, đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, có chất lượng phục vụ công tác khám chữa bệnh cho các cơ sở y tế trên địa bàn, công khai các gói thầu trên Báo Đấu thầu và các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin của ngành, thực hiện theo đúng quy định của Luật Đấu thầu.

2.16. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

a) Tăng cường cải cách hành chính, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan trong việc quán triệt, phổ biến và triển khai công tác cải cách TTHC. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan và nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chúc, viên chức trong việc thực hiện cái cách TTHC.

b) Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020: Thường xuyên đối thoại, đồng hành cùng với doanh nghiệp để nắm bắt thông tin, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết kiến nghị cho doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 1,2 và Chính phủ điện tử.

c) Tiếp tục phối hợp với các ngành chức năng nghiên cứu, rà soát, xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư và cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh.

2.17. Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm

Triển khai thực hiện các quy trình, thủ tục về quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, tạo mọi điều kiện cho các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công xây lắp hoàn thành tốt nhiệm vụ với chủ đầu tư đảm bảo các dự án theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình, không gây ô nhiễm môi trường, tránh lãng phí về tài nguyên và nguồn vốn, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2.18. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Ninh Bình

a) Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; các chương trình, chính sách tín dụng ngành, lĩnh vực trọng điểm (nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao), các chương trình cho vay bảo đảm an sinh xã hội.

b) Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động Ngân hàng và ngoại hối nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý đảm bảo hệ thống Ngân hàng hoạt động minh bạch, an toàn, hiệu quả.

c) Tiếp tục rà soát đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến quy trình, thủ tục, sản phẩm dịch vụ của các ngân hàng, tổ chức tín dụng như: Cơ chế tín dụng, thanh toán, tiền mặt, ngoại hối... để làm cơ sở cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng cải tiến, đổi mới các quy trình, sản phẩm cung cấp dịch vụ cho khách hàng (cắt bỏ những thủ tục giấy tờ không cần

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giao dịch, giảm chi phí, giảm thiểu phiền hà, giảm số lần đi lại của khách hàng...).

d) Công khai, minh bạch thông tin về hoạt động, các thủ tục vay vốn; thủ tục, mẫu biểu đối với sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng (bao gồm: hồ sơ, số lượng tài liệu, thời gian giải quyết, trình tự các bước thực hiện, các yêu cầu, điều kiện, các mẫu biểu hồ sơ...), biểu phí, lãi suất... Thực hiện công khai các cơ chế, chính sách, các chương trình tín dụng ưu đãi... để khách hàng lựa chọn sản phẩm dịch vụ ngân hàng, tạo môi trường cạnh tranh, bình đẳng giữa các ngân hàng, tổ chức tín dụng. Các thông tin được công khai tại trụ sở, điểm giao dịch và trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước và của các tổ chức tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ ngân hàng của các tổ chức, cá nhân.

đ) Thực hiện duy trì, cải tiến và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đối với hoạt động giải quyết TTHC. Hàng năm, phấn đấu tỷ lệ mức độ hài lòng, của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC của Chi nhánh đạt trên 80%.

e) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức để đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Quán triệt, cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; nâng cao tinh thần, ý thức phục vụ và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC; công khai công chức có trách nhiệm xử lý hồ sơ TTHC; kiên quyết xử lý cán bộ vi phạm quy trình xử lý TTHC, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

g) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan ở tỉnh; UBND các huyện, thành phố để đánh giá, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc và nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với khách hàng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật.

2.19. Cục Hải quan Hà Nam Ninh

a) Tiếp tục cải cách thủ tục hải quan, minh bạch thủ tục hải quan, giảm bớt giấy tờ người khai hải quan phải nộp, giảm thời gian thông quan; giúp doanh nghiệp tính toán trước hiệu quả kinh doanh, giảm chi phí tuân thủ qua đó góp phần tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho cộng đồng doanh nghiệp; khắc phục các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Luật Hải quan hiện hành; tháo gỡ bất cập, chồng chéo trong hệ thống pháp luật hải quan và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật liên quan.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Triển khai và hoàn thiện hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, tập trung xử lý các thủ tục hải quan còn nhiều bất cập theo hướng thay đổi phương thức quản lý, hiện đại hóa (giám sát hàng hóa tại cảng biển; miễn thuế, hoàn thuế và xác nhận hàng hóa qua khu vực giám sát; quản lý rủi ro và phân luồng hàng hóa; kiểm soát tại cửa khẩu; kiểm tra sau thông quan; kiểm tra thực tế hàng hóa,...). Thực hiện kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử về

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hàng hóa tại cảng nhằm giảm thiểu hồ sơ giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hàng hóa, container tại các cảng biển.

c) Tiến hành thu ngân sách nhà nước qua hệ thống ngân hàng theo quy định hiện hành về kê khai, thu nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt và các khoản thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

d) Cải cách quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu theo Nghị định số 08/2015/NĐ-CP, Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 quy định về thủ tục hải quan.

đ) Thiết lập quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp theo Quyết định số 1200/QĐ-TCHQ ngày 25/4/2015 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế tham vấn Hải quan - Doanh nghiệp và các bên liên quan và Quyết định số 1761/QĐ-TCHQ ngày 23/6/2015 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp trong ngành Hải quan. Xây dựng quan hệ đối tác, hợp tác với doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu, góp phần tuyên truyền doanh nghiệp tuân thủ thực hiện chính sách pháp luật của nhà nước về lĩnh vực hải quan, nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thời gian và chi phí cho việc làm thủ tục hải quan, từ đó mang lại điều kiện thuận lợi, thủ tục nhanh chóng cho doanh nghiệp.

2.20. Cục Thuế tỉnh

a) Công khai thông tin về TTHC thuế và quy trình giải quyết TTHC thuế theo cơ chế một cửa tại cơ quan thuế và trên trang thông tin điện tử của ngành. Đẩy mạnh việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nhằm rút ngắn thời gian nộp thuế xuống còn không quá 120 giờ/năm.

b) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế: Khai thác hiệu quả ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS); cung cấp kịp thời cho người nộp thuế các phiên bản mới nhất hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế điện tử như phần mềm hỗ trợ kê khai, hỗ trợ quyết toán thuế, hỗ trợ làm mã số thuế cá nhân, phần mềm hỗ trợ nộp tờ khai qua mạng...; đồng thời, hỗ trợ người nộp thuế nhanh chóng xử lý vướng mắc trong quá trình sử dụng. Đảm bảo có trên 98% doanh nghiệp khai thuế điện tử; tỷ lệ hồ sơ khai thuế nộp đúng hạn so với hồ sơ khai thuế phải nộp đạt trên 95%. Đẩy mạnh hơn nữa việc triển khai nộp thuế điện tử, đảm bảo trong năm 2017 có trên 95% doanh nghiệp đang hoạt động thực hiện nộp thuế điện tử.

c) Tổ chức tập huấn kịp thời chính sách thuế mới; tăng cường đối thoại, giải đáp khó khăn, vướng mắc với người nộp thuế về việc tuân thủ chính sách pháp luật và việc thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực thuế.

d) Đẩy mạnh công, tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra, giám sát cán bộ. công chức trong quá trình thực thi công vụ nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật, chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ, tác phong ứng xử của công chức thuế đối với người nộp thuế. Kiểm tra, xử lý nghiêm đối với những công chức có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm, thực hiện chậm trễ TTHC thuế. Cương quyết xử lý kỷ luật ở mức cao nhất, loại ra khỏi đội ngũ công chức thuế đối với những công chức, viên chức không chấp hành kỷ cương, kỷ luật, gây khó khăn cho người nộp thuế và cho công tác cải cách TTHC.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

đ) Thiết lập đường dây nóng của Cục trưởng Cục Thuế và Chi cục trưởng Chi cục thuế các huyện, thành phố để tiếp nhận, giải quyết, xử lý những vấn đề vướng mắc của doanh nghiệp, người dân; tiếp nhận phản ánh về công chức thuế có thái độ phiền hà, những nhiễu để xử lý ngay và nghiêm đối với những công chức tắc trách, thiếu trách nhiệm.

2.21. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Xây dựng, ban hành Quy định về trình tự và thời hạn thực hiện quy trình giải quyết các TTHC về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Ninh Bình theo các quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhằm đảm bảo cắt giảm thủ tục, hồ sơ so với trước như sau: Giảm xuống còn 32 thủ tục; giảm 38% thành phần hồ sơ; giảm 42% tiêu thức trên tờ khai, biểu mẫu; giảm 54% quy trình, thao tác thực hiện.

b) Tăng cường theo dõi việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại bộ phận "một cửa" của Bảo hiểm xã hội tỉnh và Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố thông qua phần mềm Tiếp nhận hồ sơ nhằm theo dõi, phát hiện kịp thời việc thực hiện quy trình và thời hạn giải quyết TTHC.

c) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức làm công tác tiếp nhận hồ sơ và giải quyết các TTHC tại Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố để triển khai Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 theo Chương trình công tác trọng tâm từng năm của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

d) Hoàn thiện cơ sở Hạ tầng công nghệ thông tin (máy chủ, máy trạm, hệ thống mạng Wan…) bảo đảm kết nối thông suốt phục vụ cho việc giao dịch Bảo hiểm xã hội điện tử. Cài đặt, hướng dẫn sử dụng phần mềm "Tiếp nhận quản lý hồ sơ" của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để tiếp nhận hồ sơ điện tử của các đơn vị sử dụng lao động chuyển đến. Tích cực vận động, hỗ trợ đơn vị áp dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các nghiệp vụ Bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp

đ) Triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện theo Quyết định số 828/QĐ-BHXH ngày 24/5/2016 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam Ban hành Quy định quản lý chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện như: Triển khai chữ ký số, tài khoản cá nhân.

e) Ban hành 02 quy trình kiểm tra bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tự nguyện đối với doanh nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008; Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp để chấn chỉnh việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội (hàng năm từ 10-15 doanh nghiệp).

g) Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất đối với viên chức trong thực thi công vụ; kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết TTHC.

h) Định kỳ hàng tháng phối hợp với Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; hàng quý phối hợp với Bản tin Thông báo nội bộ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tuyên truyền về kết quả, những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2.22. Thanh tra tỉnh

a) Tăng cường đổi mới phương pháp, cách thức chỉ đạo điều hành trong hoạt động Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Xây dựng kế hoạch cho từng cuộc thanh tra phải có trọng tâm, trọng điểm có chất lượng, đề cao trách nhiệm công vụ của mỗi cán bộ, đảng viên. Phải chấp hành đúng các quy chế, quy định hướng dẫn của ngành và các quy trình nghiệp vụ của công tác thanh tra.

b) Tăng cường kiểm tra giám sát trách nhiệm, đạo đức công vụ, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật và tác phong văn hóa ứng xử trong việc thực thi công vụ không gây phiên hà cho người dân và đồng nghiệp; công khai minh bạch TTHC, kiến nghị với nhà nước những tồn tại bất cập cơ chế quản lý thông qua hoạt động thanh tra để tháo gỡ khó khăn trong việc thu hút đầu tư.

c) Duy trì tốt cơ chế phối hợp với các sở, ban, ngành; các huyện, thành phố để tham mưu giải quyết tốt các nhiệm vụ, vụ việc liên quan đến hoạt động của ngành. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác để rút kinh nghiệm kịp thời nâng cao được trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ trong ngành góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành.

d) Nghiêm cấm đoàn thanh tra, người được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, cố ý kết luận sai lệch với sự thật, bao che người có hành vi vi phạm, đưa ra các yêu cầu trái pháp luật đối với doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra.

2.23. Tòa án nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tư pháp tuyên truyền, phổ biến luật và các văn bản pháp luật có liên quan đến thực thi Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2014, Luật Phá sản năm 2014 để đẩy nhanh việc giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian.

b) Phấn đấu giảm thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng từ 400 ngày xuống còn tối đa 200 ngày, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp từ 5 năm xuống còn 24 tháng; đến năm 2020, thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng dưới 200 ngày, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp tối đa 20 tháng.

2.24. Công an tỉnh

a) Chủ động nắm tình hình an ninh công nhân, quản lý lao động là người nước ngoài, tham gia giải quyết dứt điểm các vụ đình công, nghỉ việc tập thể; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng xấu lợi dụng gây rối, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản cho các nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp và người lao động; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

b) Trong quá trình thực hiện các biện pháp công tác; công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; công tác điều tra, xử lý các vụ án có liên quan đến doanh nghiệp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, nhanh chóng, nghiêm minh trên tinh thần bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Quá trình thu thập tài liệu, đánh giá chứng cứ đảm bảo thận trọng, khách quan, chính xác, kiên quyết

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

không để xảy ra tình trạng oan sai, ảnh hưởng đến doanh nghiệp và người dân; cam kết không gây mất an toàn kinh doanh; không "hình sự hóa" các quan hệ kinh tế liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

c) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng lồng ghép thủ tục thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường với thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng.

2.25. Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình

a) Chủ động xây dựng kế hoạch tiêu thụ điện hàng năm trên cơ sở quy hoạch điện lực và yêu cầu phát triển của doanh nghiệp, đảm bảo doanh nghiệp không bị thiếu điện trong sản xuất kinh doanh.

b) Tiếp tục công khai minh bạch các TTHC trong việc cấp phép, cung cấp điện; kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ các trạm biến áp và đường dây chuyền tải điện để các doanh nghiệp và mọi người dân biết, giám sát và thực hiện. Đơn giản hóa hồ sơ thỏa thuận đấu nối vào lưới điện trung áp. Phấn đấu đến năm 2020, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp dưới 33 ngày.

2.26. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

a) Tăng cường các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thực thi chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tập trung đơn giản hóa các thủ tục liên quan trực tiếp đến Hợp tác xã, doanh nghiệp thành viên và người lao động. Rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục con sau đăng ký kinh doanh hoặc những quy định liên quan đến ngành không cần thiết.

b) Tạo thuận lợi, đảm bảo bình đẳng, công khai, minh bạch quá trình hoạt động giữa các hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

c) Tăng cường các biện pháp tư vấn, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các hợp tác xã và doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các Hợp tác xã và doanh nghiệp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

d) Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, tập huấn đối với cán bộ chủ chốt hợp tác xã. Phát triển nhanh nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trong các hợp tác xã.

đ) Tiếp tục thực hiện các cơ chế chính sách khuyến công, đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực. Tăng cường quản lý bảo hộ trí tuệ, hỗ trợ hợp tác xã, doanh nghiệp phát triển khoa học công nghệ.

e) Quan tâm hiệu quả của các hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin tư vấn pháp luật cho hợp tác xã và doanh nghiệp, hỗ trợ liên kết giữa các hợp tác xã với nhau và hợp tác xã với doanh nghiệp nhằm ổn định đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp trong tỉnh.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2.27. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

a) Phối hợp chặt chẽ với cộng đồng doanh nghiệp nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện TTHC, phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời. Tổ chức thu thập ý kiến phản biện chính sách, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện TTHC của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan lập các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược cạnh tranh, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, xây dựng thương hiệu, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội nhằm từng bước cải thiện trình độ kinh doanh và năng lực cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tăng cường liên kết và hợp tác giữa các doanh nghiệp để huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của doanh nghiệp, tiết kiệm được chi phí tài chính.

c) Tổ chức hội thảo, hội nghị phổ biến chính sách pháp luật, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ chủ chốt của doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực quản lý, lãnh đạo và hiểu biết pháp luật.

2.28. UBND các huyện, thành phố

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền; tổ chức hội nghị, hội thảo đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn; kịp thời báo cáo, đề xuất phương án giải quyết những vấn đề khó khăn phát sinh, không thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị lên cơ quan cấp trên để giải quyết và tháo gỡ.

b) Rà soát, nghiên cứu để đề xuất cấp có thẩm quyền thu gọn các TTHC thuộc thẩm quyền. Chịu trách nhiệm về tiến độ triển khai thực hiện các thủ tục về đất đai, vcông tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân ngay từ khi triển khai thực hiện các dự án; giải quyết triệt để các vụ khiếu nại, tố cáo liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng, đảm bảo công bằng và không để bức xúc trong dư luận. Chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để các dự án có mặt bằng theo đúng kế hoạch, tiến độ đề ra.

c) Bố trí sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm trong công tác hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận và xử lý các TTHC đảm bảo đúng tiến độ theo quy định, nhất là lĩnh vực đất đai, cho thuê đất đối với các doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng và cả năm, tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 20/5 và báo cáo cả năm gửi trước ngày 20/12).

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU và Kế hoạch này; kịp thời tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 30/6) và cả năm (trước ngày 31/12) tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT,VP4, các VP.

vv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Thạch

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn